

GIÁ BÁN

ĐƠN VỊ	GIÁ
Một năm 350	6500
Sáu tháng 2.000	3.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho:
M. TRAN DINH PHUEN - 17
đường Hoàng Diệu, Quận Trưng
Bội, Hà Nội.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYNH-THUOC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIEN

La Voix du Peuple
Số 123 đường Hoàng Diệu - Hà Nội
Hợp báo: 55 61
Giá thuê báo: 55 62
Giấy phép: TIENG-DAN - Huế

Trăm nghe không
bằng một thấy.
百聞不如一見

Cải chính. - Tại chỗ này ký
báo vừa rồi (số 437) chữ
quyền CHINH sắp làm là quyền
LICH. Nay xin cải chính.

Trong nhịp quan Tổng - trưởng Thuộc - địa sang Đông-Dương

SẼ TRÔNG VIỆC LÀM SAU NÀY

Những điều nghe thấy của quan Tổng trưởng thuộc địa, trong nhịp ngài sang Đông-dương, mà bản báo lược kê trong 2 kỳ báo trước, là chỉ đại lược mà thôi. Còn lắm ý yêu cầu hơi dài không tiện đăng hết, như bức thư ông Nguyễn-Trác nghị trưởng viện Dân biểu Trung-kỳ (trông nơi 2 nguyên nhân cuộc biến loạn: 1 là hạng lao động và dân nghèo, cùng đường làm ăn; 2 là lớp trí thức thiếu niên, không đường xu hướng; sau có yếu cầu cái cách 14 điều); hoặc đã đăng trên báo như bức thư ông Phạm-Quỳnh chủ bút báo Nam phong, (trong nội chuyện lập hiến, đại ý như bài lập hiến ông đã in ban hành ngoài mà dư luận đã công kích). Đó là chưa kể các bức thư ngắn hơn như bức thư của người dân Trung-kỳ đăng ở báo Ami du Peuple ngày 10 Novembre, xin ân-xá cho quốc sự phạm: bức thư của hội Châu - cấp Vinh (Trung - kỳ), xin số tiền cứu giúp dân đói; bức thư ông Đặng-dinh-Điền ở Thái-bình (Bắc-kỳ), yêu cầu 5 điều, trong có hai điều đặc sắc: là xin thực lòng khai hóa cho dân Việt-nam động sau có đối phó với Tàu và Nhật, và xin đổi hai chỗ quân cảng ở Hải-phong và Saigon, lấy người Nam thao diễn thủy lục quan, v. v.

Theo như phần đóng họ nói: "Chánh sách cai trị thuộc địa, phương châm chuẩn định, do bộ thuộc địa bên Pháp-dinh, mà cơ quan hành chính, vẫn ở trong tay các quan thủ-hiến ở xứ này. Và theo như công cuộc đã qua, thì việc gì cái cách to tát kia mới có Pháp-dinh chủ trương; đến như những việc trị an trong xứ, cũng hưng lợi trừ hại, thì các

quan thủ hiến đã đủ quyền mà thi hành, một tờ nghị định của quan Toàn quyền đã thấy hiệu lực to tát. Vậy trong khi quan Tổng trưởng sang đây mà đã cùng các quan cai trị trừ định những việc cần thiết, như khoản khôi phục trian, bổ cứu kinh tế khủng hoảng, cùng chỉnh đốn quan-trưởng sửa đổi pháp luật, v. v. rất lấy làm mong đợi, vì là một vị phúc tinh đi qua xứ này thế nào cũng sẽ để lại một cái dấu tích ân huệ rõ ràng cho nhân dân xứ này được thấy chứng thực; mà thực hành đều ân huệ ấy cho mau có thành hiệu, là phần việc của cơ quan chính trị ở xứ này vậy.

Câu nói có lẽ. Chúng ta cứ chờ xem nay mai.

Tiếng-dân

Điện-tín gửi đi mấy nơi ngoại-quốc

Sở Bureau điện báo các điện báo X. L. T. (là điện báo chúc mừng và ngày lễ Noel và năm mới) chuyển bằng đường giây thì nay có thể gửi đi Nhật-bản và Đài-loan được. Mỗi chữ sang Nhật là 0.86 franc-or và sang Đài-loan (Formose) là 0.815 franc-or.

VĂN-VĂN

Cảm hoài

Nhơn sinh qui thích chí.
Bước nhân du hủ hí với giang sơn.
Ở ở kia nước trí. họ non non, non.
Cần chi phải dận hồn cho một đại.
Độc bầu rượu. ngậm câu thơ.
Vở tay cười há há.
Rung đùi chơi nghiêng ngã đất trời ta!
Dường tình thân vui thú với yên hà.
Lấy từng trức cùng ta là bạn thiết.
Trường danh lợi mặc ai mãi miết.
Độc gan này cho biết một trần ai.
Khách giang hồ gặp lúc thanh thời.

Quyết ngang dọc rong chơi cho thích chí!
Giang sơn ấy mà cảnh tình ra thế ấy!!
Hỏi trời già đã đả đọa ý hay chưa?
Chờ kinh luân đầu gối lóc mây mù.
Cũng không lẽ thờ ông vua trị.
Trong thiên hạ mỗi người vui mỗi thú.
Đỡ sao cho khỏi hủ mới là eo!
Cỏ kim được mấy anh hào?

C. T.

CHUYÊN HAY

Đừng có nói thảm!

Lạc nhân một hôm đã nói về cái tánh thương và ghét của người. Tưởng lần này nói lại một lần nữa cũng không gọi là nhiều.
Người sở gì vì sao mà thương hoặc ghét? Trừ những cái nguyên nhân thuộc về bề ngoài quan (apparences) làm cho người trông thấy mà tự nhiên thương ghét: không có nghĩa lý gì cả - đó là chưa nói ngoại quan nhiều khi tiêu biểu cho tánh tình bề trong của người: người tánh tình đáng thương, thì trông bộ cũng đáng thương, người cũng dễ ghét - các nguyên nhân khác gây ra sự thương ghét chỉ do chỗ lợi quyền dung hòa nhau, hoặc xung đột nhau. Vì vậy ta có thể nói thương ghét là cơn đá của quyền lợi hai chữ, chứ không phải cái quái gì khác hết.

Mà hề thương thường thương ai thì dễ họ lên tận mây xanh, ca lung như thần như thánh; còn ghét ai thì dễ đầu xuống đất, nói bỏ chó chết.

Người minh thương hay nói: "Thương nhau cau sâu bữa ba, ghét nhau cau sâu bữa ra làm mười, và: "Thương nhau trái ấu cũng tròn, ghét nhau bòn hóc cũng méo" (1). Mấy câu ấy đủ chứng rằng người minh thương vì sự thương ghét mà trở nên bất công. Mà có phải một mình người minh là bất công đâu! Cái tâm lý ấy là chung cho cả loài người, bất kỳ dân tộc nào cũng vậy. Nay ta thử nói về cái tâm lý của người Tàu đối với Nhật. Tàu với Nhật là hai nước đồng văn, đồng chủng, lẽ ra thân thiện với nhau mới phải.

Nhưng đương khi quân Nhật kéo chiếm Mãn-châu, ở Nhật bản lại có cái nạn động đất. Vì thế mà một tờ báo Tàu muốn trả nã bên họ lên rằng: Thiên bất dung gian! Trời phạt chủ Nhật phải tôn hủ vì nạn động đất! Nói rằng ghét nước Nhật thì được, nhưng khoan đã! nói rằng trời phạt nước Nhật thì Lạc-nhân không chịu!

Nhưng đối với việc thiên tai, thì phải lấy lý nhân quả mà cứu nhau mới phải chứ. Tờ báo Tàu kia cho rằng: "trời phạt", là bất công, và lại là một điều nhảm nhí, vì trái với khoa học: khoa học đã chỉ ra rằng vì sao mà có địa chấn, không có cái ngón tay của bác trời trong ấy chút nào cả.

Nhưng đó là chuyện Tàu với Nhật, họ có cái gì ghét nhau nên nói thảm thì đã đành.

Lạc-nhân

(1) Trái ấu là một thứ trái có cạnh, không tròn; bòn hóc là một thứ trái tròn.

Số người trên thế-giới

Chiến tranh đã làm hại một phần rất nhiều sinh mệnh, và ở nhiều nước người ta than phiền cho sự sinh đẻ rất ít ỏi. Nhưng nói chung về cả thế giới, thì số người mỗi ngày cứ mỗi tăng không ngừng.

Số nhân cư trên toàn cầu tăng cộng là 1.750 triệu, mà mỗi năm cứ thêm lên 12 triệu.

Dân số nước Anh từ khoảng trăm năm vừa qua, (từ năm 1814 đến năm 1914), đã tăng gấp ba; nhưng ở Pháp thì chậm hơn, trong hai mươi năm vừa qua dân số không tăng lên mấy; các nhà tổng kê học tính ra nước Pháp đã được 436 năm dân số mới có thể xấp xỉ với nước Anh, thì trong 67 dân số tăng lên xấp xỉ hai, dân số Đức thì chỉ trong 50 năm, và dân số Gia-nã-dại (Canada) thì chỉ trong 24 năm là tăng lên xấp xỉ hai được.

Nói về Nhật bản thì trước trận Nga Nhật chiến tranh năm 1904 dân số chỉ có 43.800.000. Mà trong tháng octobre vừa rồi (1931) tăng lên đến 61.450.000.

Người ta tính ra cứ mỗi 4 phút thì nước Nhật có thêm một người. Nếu nước Nhật cứ tăng lên một bậc ấy thì trong 30 năm dân Nhật sẽ được 100 triệu (tỉ lần dân số Việt-Nam ta), và nước Nhật sẽ đứng vào hàng thứ ba trong các nước đông dân trên thế giới.

G. H.

TÌNH-HÌNH TRUNG-HOA

NGƯỜI NHẬT MUỐN LẬP RIÊNG MÃN-CHÂU THÀNH MỘT VƯƠNG-QUỐC

Phổ đề Tuyên Thống (Phổ Nghi) ra khỏi Thiên Tân Bắc-bình, 11 Novembre - Phổ đề Phổ Nghi đã lên một chiếc tàu Nhật mà đi Đài-loan, đi đến Mãn-châu. Người ta vẫn đồn Mãn-châu có lẽ lập lại vương-quốc do người Nhật chủ trương.

Phụng thiên kéo cờ vương quốc Bắc-bình 14 Novembre. - Có tin rằng Vương-quốc Mãn-châu sẽ tuyên bố thành lập với vua Tuyên Thống, lấy tên là: "Quang-Minh Vương-quốc" (7). Chưa biết lượng nội các sẽ có tay người chủ vua Tuyên Thống.

Tại Phụng-thiên, thành phố đầu kéo cờ vàng, cờ đỏ, cờ xanh. Báo giới không tăng ra thái độ phân đối lập, chỉ có phần đối thủ đoàn, với Nhật thôi.

Người Nhật nói rằng phổ đề Phổ Nghi tự trốn Đông-bình, 15 Novembre. - Tổng-lãnh sự Nhật ở Thiên-Tân vắng mặt chính-phủ tuyên bố rằng phổ đề Mãn-Thành đã trốn ra khỏi Thiên-tân vì phổ đề bị quân nổi loạn, lại bỏ qua khích lệ danh của hăm dọa làm cho phổ đề rất kinh-hoảng hiện nay không biết phổ đề ở nơi nào.

QUỐC TRUNG-HOA THỐNG NHẤT CUỘC NINH VIỆT

gián hòa có chủ ý n thôn Thượng hải, 11 Novembre - Đại biểu Quốc-dòng như Tôn-Khoan, Trần-huân, Nhân đã từ giả Trương hải mà về Quảng-chân để dự cuộc Quốc-dân hội nghị từ 12 novembre. Nhắc lại rằng Quảng-chân và Nam-kinh đã đồng ý nhau về các khoảng này: mỗi bên triệu tập một kỳ hội nghị Quốc-dân để cử người đến bàn việc lập một chính phủ dân quốc.

biết nhất Lai có tin do chính giới Nam-kinh truyền ra rằng có lẽ trong các đại biểu Quốc-chân chỉ có một Ông-tính-và là Tướng-giới-Tơch thuận đã dự vào chính phủ hiệp nhứt này. Các đại biểu khác đã về Quảng-chân, mà Ông-tính vẫn ở tại Thượng hải.

Xem tiếp trang ba Việc thế giới,

CHUNG QUANH VỤ TRUNG NHẬT XUNG-ĐỘT

Kẻ yếu cũng bình lẽ nhau

(Thái độ các nước Trung-Âu đối với án Mãn-châu)

Cái lý của kẻ mạnh như bài trước đã nói, càng cường hăng đồng biết là chừng nào, gần như không có cái gì ngăn đón làm cho nó đẹp bởi thế lực di được. Song phải biết cái lý đã dựa vào cái mạnh, mà không dùng một minh, thì trời sụt tới lui, lấy cái sức mạnh làm lý lẽ; đầu cho thế nào cũng chiếm một phần trong khoảng không gian và thời gian mà thôi, không thế nào bao hàm cả vũ trụ và thu quát cả nhân tâm như cái lý phải của. Tầm-hoàn-Hàn-vô-bên A-dông, Nã-phá-Luân, Duy-Liêm thứ hai bên Âu-tây, oai quyền hoành liệt biết chừng nào, ngày nay chỉ lưu cái dấu vết cho các nhà điêu khắc; mà cái lý phải "Bình-dẳng, kiêu ái, đạo đức của Gia-tô, Thích-ca, không-tử, truyền để gây đời, thì không Đông không Tây, không xưa không nay, xử nào đối nào cũng tồn chuộng và tin phục. "Công lý ở trong lòng người", câu ấy không phải là dối ta vậy.

Vụ án Mãn-châu, người Nhật vẫn chiếm phần lý của kẻ mạnh, song cái lý phải về phần người Tàu, không những mấy nước lớn trong hội Quốc-liên công nhận, mà các nước nhỏ ở Trung-Âu cũng tỏ ý đồng tình tương liên, ký giả lược thuật thái độ các nước ấy dưới đây để bổ thêm ý kiến về mấy bài trước.

A) HÀ - LAN - BỒ - ĐÀO - NHA (HOLLANDE - PORTUGAL). - Hai nước này đều có đất thực dân ở Viễn-dông, thấy thái độ Nhật-bản đối với Trung-hoa bạo hoạnh như thế, hướng việc Liên-Mãn khởi lên thì Đại-Loan cũng tăng binh, nên hai nước có lòng e sợ; mới rồi nghị viện Hà-lan, đã ban rộng quyền cho Tổng-dốc Qua oa được tiện nghị ứng phó. Chánh-phủ Bồ-đào-nha cũng đề khởi vấn đề phòng thủ Áo-môn, nói nên liên lạc với các miền hải hiệp thực dân của Anh, Thế là lợi hai quan hệ nhau, không thể xem việc Mãn-châu như là ngọn lửa cách sông được.

B) TÝ - LỢI - THÝ - THUY - SĨ (BELGIQUE - SUISSE). - Dự luận nước Tý, bình nhứt rất bất mãn cho Nhật-bản. Ngày trước nước Mỹ đề xướng cái nghị Mãn-châu thiết lập trung lập, nước Tý đứng ra tán thành, đã rõ tâm lý đối với người Nhật là thế nào. Và lại, người Đức phá hoại cuộc trung lập ngày trước, người Tý bị vết đau rất sâu, không khi nào quên được; nay người Nhật đối với Trung-quốc, lại làm quá người Đức ngày trước, nên người Tý không thể nào cho người Nhật là phải. Thuy-sĩ cũng là một nước vĩnh viễn trung lập nên cảm tưởng cũng giống như nước Tý, lại làm nơi trú ẩn cho hội Quốc-liên (hội Quốc-liên trú tại thành Genève nước Thuy-sĩ) nên không khỏi chuyển di theo Quốc-liên.

C) ÁO-ĐÀI-LỢI - HUNG-GIA-LỢI (AUTRICHE - HONGRIE). - Ý kiến của nước Áo và nước Hung cũng không cho Nhật bản là phải, mà lại cảm tưởng về mặt kinh tế: cho rằng kinh tế ngày nay toàn cả thế giới, đến có vẻ không yên lành, các nước phải hợp sức mà lo cách vẫn bởi mới được. Nay người Nhật gây chuyện lôi thôi, làm cho cái phong trào khủng hoảng thêm cao lên v. v. Thuy-sĩ này rất có thể lực, sẽ làm

trung-lâm-diểm cho dư luận toàn cả thế giới.

D) BA-LAN - PHIÊN-LAN (POLOGNE - FINLANDE). - Nhân dân hai nước này, với tình hình Đông-tam như nước Tàu, thôn thạc hơn các nước khác; vì ngày trước còn thuộc Nga, nhân việc công thương mà ở ngụ nơi Đông-lĩnh đã lâu. Bởi thế nên cử động của người Nhật, dân hai nước này biết được tường tận, mà tình mỗi ác cảm cũng sâu. Mới rồi nhà ngoại giao Ba-lan trú ở nước Pháp có làm một bài đăng báo "L'Echo de Paris" đầu đề là: "Sinh sức mạnh về việc không đáng sinh", phê bình tâm lý của người Nhật rất là thâm đáo. Xem thế đủ rõ tâm lý người Ba-lan.

E) THUY-ĐIÊN - NA-OAI VÀ ĐƠN-MẠCH (SUÈDE - NOVEGE - DANEMARK). - Giấy và hộp quet của Thuy-diên, cả của Na-oai và các thứ thực phẩm-tống hộp của Đơn-mạch, ở trên trường doanh nghiệp quốc tế có vẻ cạnh tranh với người Nhật, song không đến kịch liệt cho lắm. Thế mà về vụ án này, thì một mực công kích người Nhật bất lực. Thậm chí người Thuy-diên nói rằng: Nhật-bản cũng như Thuy-diên ta, đều là nước thiên nhiên vật sản khuyết phạm: "Nhật-bản có than mà không sắt, Thuy-diên thì có sắt không than; song Thuy-diên ta không khi nào cướp than của nước khác để nấu sắt mình, sao Nhật-bản lại cướp sắt kẻ khác, để nấu với than mình là cái lẽ gì?... " Câu nói nghe cũng thông khoái.

F) CÁC NƯỚC Ở BÀN-ĐÀO BA-CAN (PENINSULE BALKANIQUE). - Mấy nước này không phải dân-bộ người Nhật, duy bị bạo chiến tranh đã nhiều, sự cuộc này kéo dài lan rộng, chim sợ cây cành, nên chủ trương theo cách liêu cực.

G) CÁC NƯỚC MỚI THÀNH-LẬP. - Mấy nước này chưa chắc là Trung-lập, song vì nước mới thành lập, quan sát chưa được rõ ràng, nên nghị luận có hơi mơ hồ cả tại mội.

Ngoài ra như Thổ-ni-l-ky (Turquie) thì gần đây không đề ý đến việc ngoại, Tây-ban-nha (Espagne) thì Chánh-triêu-trong nước còn đương sôi nổi, nên cũng chưa thấy biểu thị ý kiến ra sao.

Thái độ các nước như trên đã kể thì đối với cử động của Nhật-bản về cuộc xâm lược này, thế nào, không nói cũng rõ. Ngoài giao Nhật bản rất là thâm mật và châu đáo, bố trí không nơi chốn nào, đối với mấy nước nói trên, liên kết không hề sơ suất. Thế mà ngày nay dư luận các nước, toàn thế phần đối, thì đủ rõ thủ đoạn của người Nhật trái với công lý là gì chừng nào!

Xem bài trên này, chúng ta có thể kết luận:

Cái lý của kẻ mạnh, thường chiếm phần hơn, song chỉ trong khoảng không gian và thời gian có hạn mà thôi. Duy cái công lý ở trong lòng người thì dài lâu bất diệt. Trong lúc tạm thời cũng không khi nào tiêu diệt. Khó vì cái tạm thời này, có lẽ nó kéo dài mãi cho đến ngày đại đẳng kia!!

Khách quan

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOBB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Anh em ông Võ Giáp được tha. Ông Võ Giáp và em ông là Võ Nhô bị bắt và bị án 2 năm tù. Buổi sáng ngày 15 Novembre, do chuyển tàu Tourane-Vinh, một người lính Phủ Thừa đã dẫn hai anh em ông về Đồng Hới, rồi chực thân nhân đến nhận về.

Những tù chính trị bị án 2 năm trở xuống đều được thả cả. Có tên rõ sẽ đăng tiếp.

P. V.

Một tờ báo thứ hai ở Huế. Trong một số báo trước có đăng tin Kim-lai tạp-chi mỗi tuần xuất bản 1 kỳ, nay được tin rằng tạp-chi ấy sẽ do ông Đào-duy-Anh, chủ n-ân Quan-Hải tổng thư, làm chủ bút kiêm chủ nhiệm (gerant responsable). Cường cuối tháng Janvier 1932 sẽ ra số đầu. Ở Huế lâu nay chỉ có một mình Tiếng Dân nay mới có thêm tờ Kim lai này.

P. V.

Đi xe đạp vòng Đông-Dương. Ông Vương-ngọc - Chánh, người Saigon lên ở Nam-vang, đi xe đạp vòng quanh Đông-dương, ngày 10-11-31, đi qua Huế, có vào thăm báo Bao báo có tặng: 1 quyền sách du-lich Trung-kỳ, 1 quyền Thợ-giơ-sử, và 14 chữ:

Thư chất non sông hai bánh nhỏ, Trông cung đất nước bốn phương xa.

Tiếng-dân

Thuê xe sao lại đánh người. Tại đường Jale Ferry, gần trường Tây-phúc, hôm 12 Novembre, lối một giờ chiều, có một người lính Tây vào nhà Sám thuê xe đạp (Sám vừa làm thợ bạc, vừa cho thuê xe đạp). Khi ấy còn có 4 cái xe mà người lính đòi thuê cho được cái xe tốt nhất mới chịu. Sám ở nhà một mình và đau thương hẳn, lại không hiểu tiếng Tây, nên lăm lăm đi mượn người làm thông ngôn nói với tên lính rằng: « Cái con một cái củ sọt, có 3 cái mới kia của người quen gọi. » Thế mà người lính Tây

Chuong-Reo

NGHỆ-AN

Giải tù đi Banmethuot. Lính khổ xanh ở Vinh mới giải hơn 60 người tù can tội lại kinh đi Banmethuot phía nam Trung kỳ. Một người này bị kết án từ 1 năm đến 9 năm.

(Công luận)

HATINH

Hai phạm nhân tự tử. Viên quản đ- lao Hatinh khám va-lit của một tên lính dân, tìm thấy nhiều giấy mà hỏi tin quan hệ. Bên trình quan Giám binh bắt. Tên lính dân này thì nhận và xưng ra nhiều bị đánh của các người đồng đảng bên ở trong số ấy. Có một người lính khổ xanh và một người cai bị tố giác là người có liên lạc trong đảng. Người lính được tin nhảy xuống hồ tự tử, khi vớt lên thì đã chết rồi, còn người cai thì lấy dao đâm họng chết.

(Đông Pháp Báo)

QUẢNG-BÌNH

Quan Tổng-trưởng thuộc địa vào lao Đồng-Hới.

Ngày 4 Novembre vừa rồi, quan Tổng trưởng thuộc địa P. Reynaud ở Huế ra Vinh, có ghé lại Đồng-hới, vào Lầu sứ (Hôtel du Résident) chỉ độ mấy phút, rồi ngồi lại lên xe đi, ghé vào lao Đồng-hới, có các quan Toàn-quyền, quan K-âm sự, các nhà phóng viên của mấy tờ báo bên Pháp. Nghe ngài có đòi ba người can về vụ lính ng-ai cộng-sản là Dương-dinh Dư, Đoàn-Kim, Nguyễn-thử-Chuyên, ra hỏi. Đến gần 1 giờ, rồi ngài mới đi.

TOURANE

Kết quả ba tôi hát giúp dân Nghệ Tĩnh.

Tôi 30 Septembre, 1er và 2 Octobre Ban Tổ chức ở Đà-Thanh có mở cuộc hát giúp dân (Nghe Tinh). Tiền bán vé trong 3 tối 502\$20.

Tiền các nhà hảo tâm cho:

MM. Ferrad & Geste, Chah, Ph. Douy	20.00
Stamatoff, thầu khoán	50.00
Dr Soler	5.00
Amale des Douas & Hugon	10.00
Phạm doãn Diêm Pharmacie	10.00
Hu Văn Hiền, D. & R	10.00
Tu Bô Chi, Tham &	10.00
Tại nguyên Hòa Vang	2.00
Hoàng Liên	0.30
Mme Phan Công Thông, Faifo	1.00
Tu Bô Chi	7.04
A Phan	1.00
Minh	5.00
Công Tôn nữ thị Lang	5.00
Anonyme	7.20
Personnel indigène Canton-nement Forestier	25.50
Amicale O. T.	5.00

trở tiền phí tổn 3 tối 172\$95

Còn lại 333\$24

Số bạc ấy chúng tôi đã n-ở quan Đốc lý gửi ngay cho Hội Cứu tế ở Vinh hôm 6 Octobre 1931.

Ban Tổ chức

QUẢNGNAM

Giàu mà rít là một điều đáng ghét. Khuyến với bất hai việc khác nhau.

Về việc chà đạp nạn dân Nghệ-tinh, chỗ tôi chức cuộc này, nơi tôi ở ức đ-âm n-ai, ai là người có lương tâm đến vui lòng quyền trợ để giúp bà con anh em trong khoảng «cháy m-ay» mà như là nh-ở g-ia giàu lại là một cái nh-íp tò l-ơ từ thiện để rửa cái ố-ong mọi gi-ủ của-mà người ta thường dùng để nh-ạo đời, ấy là việc phải của các nhà h-ang s-án. Còn về bên người đứng ra nh-ận khuyến, nh-ất là mấy nhà thân dân, ở dưới trí hạt của mình, mà lấy lợi-qua là phải khuyến biểu cho rõ ràng thì kẻ có nhân tâm, tất là không thể nào từ chối việc nghĩa-ấy, mà ai có xuất ra nhiều ít chắc-đ-ang thỏa lòng. Việc quyền trợ không có tính chất pháp luật mà lại là quyền ý thức, làm theo cái tình- hợp việc quan, thì chỗ vướng về đó cũng không được thích hợp. Xin xem một chuyện dưới đây:

Ngày tháng tám đây, nhân tín, có phát giấy phiếu cấp nạn dân Nghệ-Tinh, về các phủ huyện, kh-iên người quyền trợ. Chánh phủ tổng-đ-ang An-thái, phủ Thanh-bình, đem đi hiểu quyền, tới nhà Thái-Đ-ai, ở làng Phong-sơn tây, (thường gọi là Chánh Sơn, quyền được thất phẩm) là một tay giàu có tiếng trong hạt.

Sức Thái-D-ai này có thể mua cả xấp phiếu 3, 3 chục đồng nhưng ông không tiền âm ảnh cái hồn anh ta đã lâu ngày, che lấp con mắt, không cho người thấy đường phải đi mà lại trở ra cái đường «mua gi-ết» anh ta r-ou r-ou, chỉ xuất 0\$50 mua một cái phiếu. Một nhà giàu có tiếng trong hạt lâu ngày, lại là một người xuất tiền mua phẩm-hàm (tuất phẩm) mà gặp việc làm nghĩa này cái hy-sinh có năm hao, bao ai không ghét, ghét là đang lắm. Song đối với cái «g-ét» ấy, cũng nên làm trong phạm vi việc «nghĩa» mà không dùng cái thủ-đ-ang pháp luật mới là đúng đắn. Cái này lại kéo việc quan ra:

Chánh phủ tổng đã nhận 0\$50 ấy rồi báo người đem trả lấy phiếu lại. Thái-D-ai nơi phủ mới, báo người biên nhận lại còn làm ngơ, trả lời ngạo gi-ả ra trong tờ biên nhận nói bảy tôi bà nh-ào «d-ân Nghệ-Tinh làm cộng-s-án nên bị rơi hạt»... cái gì, tôi y được nhận hoàn 0\$50 là vui lòng v.v...

Chánh phủ tổng đem giấy biên nhận ấy nộp cho phủ. Phủ b-âm tình. Từ b-âm của quan phủ không khác gì như một tờ kết án, đại ý nói người này là ma b-ướng lời kêu gọi, làm trở lực cho sự quyền, xin nghiêm tội ra tình trị tội, hoặc giao p-ủ giải chức giam giữ v.v... Thế là việc khuyến-quyền mà hóa ra việc «b-ất b-ym». Tình được tờ b-âm cho trả về phủ, sức bắt giải Thái-D-ai về tỉnh. Ngày 20 tháng 9 ta, Thái-D-ai đến tỉnh, quan tỉnh khuyến biểu, anh ta trở quyền 20\$00. Thế là yên việc. Cũng là 20\$ đồng ấy, phòng như lúc đầu mới quyền mà anh ta không khai xuất ra mua phiếu, không phải là được tiếng hao sao? cái này đợi cho người b-âm dạ: nao lợi phẩm hàm, nào giam tù, mới chịu lời ra, mất tiền lại mang tiếng xấu, mà ngoài 20\$ ra còn tốn kém n-ợ kia nữa. «một đồng sự lớn, bốn đồng chưa xong» ấy là cái đại của Thái-D-ai.

Còn về bên quan phủ, các b-í, phủ cũng khi vùng quá, phải như trước khi tư b-âm, có một bài gi-ảng về việc nghĩa cho rõ ràng, đầu người ta không nghe, há lại không cách gì đối phó sao, cần chỉ phải mượn đến pháp luật.

QUẢNG NGÃI

Bác Cai cây qu-á.

Nhà nước dựng đồn Xuân-v-ên cho lính Lê-d-ương ở (địa đầu Bình sơn Sơn-tinh, và sức 2 làng X-Y đ-ang và X-Y tây) cung cấp đồ ăn cần dùng cho họ. Sau lính Lê-d-ương đi, lính Nam đến ở có tên cai Toại ý quyền thế b-ực hiếp hai làng và sang đoạt của dân quê, n-ao bắt nộp dân t-ấp, nộp tre cây để làm cột trại lính b-ưng cau con của dân về trồng trong trại, đánh đập dân ngu, bắt thợ nề, thợ mộc làm công không trả tiền, lại còn đón bắt cu-ly xe kéo, cầm xe lại, v.v. Thế mà quan xếp đồn nào có hay.

Hiện nay hương lý 2 làng đ-ầu đ-ầu đơn kiện, nhưng chưa thấy quan trên xét.

B-í-Toại

PHAN-RANG

Cái nạn làm muối và mua muối. Bán-b-áo có tiếp được bài lại cho của người làm muối ở Ninh-chủ nói cái khổ làm muối và sự ch-ếm

ỨNG THƠ CỦA ÔNG NGHỊ-TRƯỞNG NGUYỄN-TRẮC

gởi cho các ông Dân biểu Trung kỳ được cử đi dự Thượng hội đồng kinh tế táichánh Đông pháp năm 1931

Huế, le 14 Novembre

Thưa Quý hữu

Tôi xem chương trình nghị sự ở Thượng Hội đồng Đông pháp kỳ này, trừ khoản xét Ngân sách ra, còn có hai vấn-đề quan trọng mà các Ngài sẽ có quyền quyết nghị, tức là hai vấn đề cái cách thu thuế rượu, và thuế muối.

Hai vấn-đề này nguyên Dân-viện ta đã thỉnh cầu cái cách từ năm 1926, rồi từ năm 1927 đến nay, không kỳ Hội nghị nào là không nhắc đến.

Nay chính phủ đã đề nghị đến cái thể nào cũng sẽ quyết định một cái chương-trình cải-cách, mà chương trình ấy lợi hại thể nào, chúng ta có quan hệ ở kỳ hội nghị này lắm.

Về phần thuế rượu, cả hai viên Dân biểu Trung Bắc-kỳ cũng dự luận các báo Tây, Nam thấy đều lấy sự bỏ độc quyền mà giao dân được tự do nấu rượu, bán rượu jam cốt, còn cách thức thì hành thế nào, thì nghị luận đương pháp-vấn-lâm.

Nhưng dù theo cách nào mặc lòng, các Ngài cũng nên nhớ mấy điều cốt yếu sau này:

- 1- Làm cách nào cho Thương chính khỏi can thiệp đến sự bắt bớ ở dân gian?
- 2- Làm cách nào cho rượu m-ay khỏi bán tranh với rượu dân nấu?
- 3- Làm cách nào cho chất rượu được hợp vệ sinh.
- 4- Lại làm cách nào cho việc thu thuế được quân bình và giản tiện?

Tueo bài thỉnh cầu của Viện ta kỳ này, tôi tưởng chỉ hợp với cách thứ 4 mà thôi, còn các điều thứ 1, thứ 2 và thứ 3 thì chưa nói gì đến cách phòng cả.

Vậy bài thỉnh-cầu ấy chỉ là bài nói đại khái, chứ chưa phải là bài nghiên cứu tình hình.

Đây tôi định theo đề các Ngài xét một bài trả lời của tôi gởi cho phủ Toàn quyền ngày 23/9/31, theo từng câu hỏi mà giải đáp. Bài này tuy cũng chưa được chú ý cho lắm, nhưng mỗi điều cốt yếu trong 4 câu hỏi trên kia, tôi đều có nói qua đến cả. Lấy số trưng binh tiêu thụ rượu của 3 năm sau cùng mà định của số thuế, thì vừa không nặng cho dân, lại vừa không thiệt cho Ngân sách. Chia từng khu nhỏ mà định lệ đầu trưng đặt lò nấu rượu, thì trong một tỉnh sẽ có năm bảy mươi cho đến một trăm số nấu rượu, trong một số sẽ có vài ba mươi người biết nghề được thuê làm công, như thế mỗi lợi cũng đã gần sẽ quân bình, không phải là độc quyền nữa. Quyền đầu trưng để dành cho người sở tại được nhận trước, trong một khu nhỏ, người sở tại đi lại buôn bán rất tiện và mau, như thế rượu m-ay không thể đầu tranh hay bán tranh được. Người lính trưng có quyền kiểm sai và trích gác sự gian lận trong khu mình trưng, thì khỏi phiền đến sự tuần p-ông bắt bớ của Thương-chánh nữa. Nấu và bán rượu ở trong một khu nhỏ và nhất định, thì sự xét nghiệm vệ sinh cũng không phải khó khăn phiền phí gì hết.

Ngoài cách ấy ra, tôi lại thấy có cách sau này cũng được nhiều người hoan nghênh lắm.

Lấy số lợi ròng (đã trừ đi phí các khoản rồi) về thuế rượu của ba năm cuối cùng, mà chia lấy một số trưng bình làm chuẩn. Số trưng bình ấy sẽ dựa theo số dân trong làng trẻ trong lúc mua muối, mà nói không rõ ở số nào, chỉ nói trống, nên bán báo miễn đáng.

T. D.

NAM-KỲ

mà chia, để cho biết đại khái làng này thuế rượu bao nhiêu, làng kia bao nhiêu.

Lý báo các làng sẽ tìm lấy một vài người làng mình cho tình nguyện nấu rượu bán ở trong làng, và phải chịu trách nhiệm về số thuế của nhà nước phân định ra đó. Nếu trong làng không có người trưng nộp, thì sẽ cho người ngoài nhận, nếu người ngoài cũng không ai nhận, thì lý báo sẽ kêu gọi hoặc miễn thuế rượu của làng ấy, sẽ xét mà gia thêm cho các làng khác sen thụ làm theo cách này thì trong vài ba năm, số thuế mới quân bình được. Làng nào cũng có mô lò nấu rượu, thì rượu ngoài không thể bán tranh lợi được. Làng nào cũng tự kiểm sát lấy sự gian lận, thì Thương chính khỏi phải can thiệp đến nữa. Lý báo các làng sẽ có trách nhiệm về việc kiểm sát vệ sinh, thì nhà nước cũng đỡ sự phiền phí coi sóc, chỉ bắt thời kỳ một phái viên đi xét nghiệm là đủ.

Nếu các Ngài lựa lấy một cách trong hai cách trên ấy mà làm thành một bài trả lời cho thực hoàn toàn, đem bàn với các Hội viên Tây, Nam, đều phiếu quyết nghị, thì chắc sao chính phủ cũng sẽ thi hành, dân số được lợi lợi nhiều lắm.

Các Ngài mà không chịu đồng tâm hiệp lực, thì chắc chắn sẽ tìm lấy một cách hoàn toàn tiện lợi cho dân, trước khi ta chưa thể xin cấm hẳn uống rượu, hoặc xin bỏ hẳn thuế rượu được, thì tôi e độc quyền lại hoàn độc quyền; hay là một nửa giao dân một nửa giao độc quyền như ở Nam-kỳ và phía Nam Trung kỳ bây giờ; hay là theo lời xin của mấy ông phủ hào Bắc kỳ lập lò nấu ở mỗi tỉnh hoặc mỗi phủ huyện; n-ư thế thì, thau ôi cái lợi quyền nấu và bán rượu vẫn không phổ cập, sự bắt bớ trưng phạt vẫn không tránh khỏi, d-ân chẳng lợi gì, thì câu gì mà bàn đến chuyện cải cách nữa? Các Ngài nên chú ý về vấn đề này lắm mới được.

Bàn đến vấn đề thuế muối, trước khi tìm cách giải quyết, ta nên xét xem dân thường oán trách vì những gì?

ÔNG GIÀ BÀ LÃO NHƯC XƯƠNG, MÔI LUNG...

BỔ-HUYẾT KHU-PHONG

TRỊ ĐƯỢC VÀ CHỐNG LÂM

THAM-THIÊN-DƯƠNG

Một công hai việc

Vì chúng tôi được phép xuất-bán tại Huế tạp chí «Kim-Lai», nên phải lo dọn sở phát hành Dầu Khuyết Diệp và các thứ nước hoa dầu thơm về Huế luôn, để chủ-trương công việc cả hai bên cho tiện.

Kể từ ngày 1er Decembre 1931, đơn lấy hàng, phiếu trả tiền cũng các giấy-má thơ từ chỉ khác, xin gửi về Huế cho chúng tôi cả; đề:

VIÊN-ĐỆ
11, quai de la Susse
HUẾ

Dây thép tốt thời đ-: VIENDE HUE

VIÊN-ĐỆ cần-cáo

HÀN-VIỆT TỬ-ĐIỀN

Kim đại trường tượng
Hàng sắt thép
Hàng thường phẩm
Ở xa thêm phí
tiền vận

ĐÀO-DUY-ANH - Huế

DRAGÉES Vermifuge

RUDY

Trị bệnh

SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bệnh sán l-ai rất hiệu nghiệm, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con cái đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các nhà thuốc ở Saigon và các bang khác ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE

(L. SARRAVAL)

119-123 rue Catina - SAIGON

(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn nửa thế kỷ)

Đ-ang

BIỂU

Tôi biểu 1 món đồ dùng thường ngày, rất hữu-ích và có giá trị. Gởi 1 con có 5 xu cho:

P. ROUSSEL, B. P. 48, CHOLON

VỤ CƯỚI XIN Đ- ĐẾN NƠI

Theo lệ của nước Nam, nhà trai bắt đầu từ tháng tám cho tới hết tháng chạp, xin hỏi cưới con gái. Nhà gái nhận lời thì mới có lễ cưới. Nhưng nay nhà trai bắt đầu từ tháng chạp, xin hỏi cưới con gái. Nhà gái nhận lời thì mới có lễ cưới. Nhưng nay nhà trai bắt đầu từ tháng chạp, xin hỏi cưới con gái. Nhà gái nhận lời thì mới có lễ cưới.

Nhĩa-sự tại đây

